

TUẦN 13 (tiết 2,3,4)

CHƯƠNG 4: MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ

BÀI 1: THU THẬP VÀ PHÂN LOẠI DỮ LIỆU (1 tiết)

1. Thu thập dữ liệu







-Những thông tin thu thập như: số, chữ, hình ảnh,...được gọi là dữ liệu.

-Dữ liệu ghi dưới dạng số gọi là số liệu.

-Dữ liệu thường ghi thành bảng có nhiều cột, dòng hoặc chỉ một ô.

Ví dụ:

Các môn thể thao được ưa thích của lớp 6a

Môn thể thao	Kiểm đếm	Số bạn ưa thích
Bóng đá 		18
Cầu lông 		8
Bóng bàn 		2

2. Phân loại dữ liệu

-Dữ liệu được phân thành dạng: số, chữ, hình, ngày...

-Việc sắp xếp các thông tin theo những tiêu chí nhất định gọi là phân loại dữ liệu.

Ví dụ: sgk trang 97

3. Tính hợp lí của dữ liệu.

Để đánh giá tính hợp lí của dữ liệu, ta đưa ra các tiêu chí đánh giá . Chẳng hạn, dữ liệu phải:

+Đúng cùng một định dạng: số hoặc chữ hoặc ngày...

+Nằm trong phạm vi dự kiến: âm hoặc dương hoặc lớn hơn....

Ví dụ:

b) Điều tra tuổi của 20 bé đăng kí tiêm chủng tại phường 15 trong một buổi sáng, người ta thu được bảng số liệu ban đầu như sau:

Bảng 3

2	3	2	3	1	4	3	2	-3	2
3	4	3	3	2	2	3	1	4	3

Dữ liệu không hợp lí trong bảng 3 là: ô mang giá trị số “-3”. Vì tuổi của con người phải là số nguyên dương.

BÀI TẬP: 1,2,4,5 trang 100SGK (kết hợp sgk + goole meet)

BÀI 2: BIỂU DIỄN DỮ LIỆU TRÊN BẢNG (1 tiết)

1. Bảng dữ liệu ban đầu

-Khi điều tra về một vấn đề nào đó, người ta thường thu thập dữ liệu và ghi lại trong bảng dữ liệu ban đầu.

-Bảng giá trị ban đầu ghi hợp lý (dễ hiểu, ngắn gọn ...), chính xác, khoa học thì thuận tiện cho việc tính toán, sắp xếp, tìm kiếm.. sau này.

Ví dụ: sgk trang 102

2. Bảng thống kê

Bảng thống kê là một cách trình bày dữ liệu chi tiết hơn bảng dữ liệu ban đầu, bao gồm các hàng và các cột, thể hiện danh sách các đối tượng thống kê cùng với các dữ liệu của đối tượng đó.

Ví dụ:

Bạn Hùng ghi chép nhanh điểm Toán của các bạn trong tổ 1 của lớp 6A5 thành dãy dữ liệu: 5, 8, 6, 7, 8, 5, 4, 6, 9, 6, 8, 8.

Em hãy giúp Hùng sắp xếp lại dữ liệu trên vào bảng sau (theo mẫu):

Điểm số	9	8	7	6	5	4
Số bạn đạt được	1	4	1	3	2	1

BÀI TẬP: 1sgk trang 103 + các BT vận dụng (kết hợp sgk + goole meet)

BÀI 3: BIỂU ĐỒ TRANH (1 tiết)

1. Ôn tập và bổ sung kiến thức

Biểu đồ tranh sử dụng biểu tượng hoặc hình ảnh để thể hiện dữ liệu. Biểu đồ tranh có tính trực quan, dễ hiểu. Trong biểu đồ tranh, một biểu tượng (hình ảnh) có thể thay thế cho một số đối tượng

Ví dụ: SGK trang 105

Hãy mô tả các thông tin có được từ biểu đồ trong Hình 2.



2. Đọc biểu đồ tranh

Ta cần xác định xem một hình ảnh thay thế cho bao nhiêu đối tượng để suy ra số đối tượng tương ứng.

Ví dụ: (tương tác goole meet)

3. Vẽ biểu đồ tranh

Để biểu diễn dữ liệu thống kê từ bảng vào biểu đồ tranh, ta thực hiện các bước sau:

B1: Chuẩn bị:

- Chọn biểu tượng (hoặc hình ảnh) đại diện cho dữ liệu cần biểu diễn.
- Xác định mỗi biểu tượng (hoặc hình ảnh) thay thế cho bao nhiêu đối tượng.

B2: Vẽ biểu đồ tranh. Biểu đồ tranh gồm 2 cột:

Cột 1: Danh sách phân loại đối tượng thống kê.

Cột 2: Vẽ biểu tượng (hoặc hình ảnh) thay thế đủ số lượng đối tượng.

Ghi tên biểu đồ và các chú thích số lượng tương ứng mỗi biểu tượng của biểu đồ tranh

Ví dụ: (khi học trực tiếp)

BÀI TẬP: 1sgk trang 108 (kết hợp SGK + goole meet)

